TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HIỆP HÒA** **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGH VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 03/2023/QĐST-DS	*Hiệp Hòa, ngày 17 tháng 01 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 275 của Bộ luật dân sự; Điều 27, Điều 37 của Luật hôn nhân và gia đình.

Khoản 7 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 09 tháng 01 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 283/2022/TLST – DS ngày 12 tháng 12 năm 2022 về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản".

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn*:* Ông Nguyễn Tiến S, sinh năm 1963

Nơi cư trú: Số 261, tổ dân phố số 3, thị trấn Thắng, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Văn Ng, sinh năm 1974

Bà Dương Thị L, sinh năm 1978

Đều nơi cư trú: Số nhà 131, tổ dân phố số 3, thị trấn Thắng, huyện Hiệp Hòa, Bắc Giang.

- Người có quyền lợi Ngh vụ liên quan: Bà Ngô Thị Ngh, sinh năm 1967

Nơi cư trú: Số 261, tổ dân phố số 3, thị trấn Thắng, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Nguyễn Tiến S, bà Ngô Thị Ngh và ông Nguyễn Văn Ng, bà Dương thị L thỏa thuận:

Tính đến ngày 09/01/2023 ông Ng, bà L còn nợ ông S, bà Ngh số tiền nợ gốc vay là 526.400.000 đồng (Năm trăm hai mươi sáu triệu bốn trăm đồng) theo Biên bản làm việc đề ngày 25/02/2016, số tiền lãi tính đến ngày 09/01/2023 là 134.525.000 đồng (Một trăm ba mươi tư triệu năm trăm hai mươi năm nghìn đồng).

Về Ngh vụ trả nợ: Ông Nguyễn Tiến S, bà Ngô Thị Ngh và ông Nguyễn Văn Ng, bà Dương Thị L thỏa thuận: Ông Nguyễn Văn Ng, bà Dương Thị L có Ngh vụ liên đới trả cho ông Nguyễn Tiến S, bà Ngô Thị Ngh số tiền là 600.000.000 đồng (Sáu trăm triệu đồng) trong đó số tiền gốc vay là 526.400.000 đồng (Năm trăm hai mươi sáu triệu bốn trăm nghìn đồng), số tiền lãi là 73.600.000 đồng (Bảy mươi ba triệu sáu trăm nghìn đồng).

Thời hạn trả là ngày 28/02/2023.

Trường hợp ông Nguyễn Văn Ng, bà Dương Thị L không thực hiện thanh toán đúng cam kết về thời hạn trả nợ ngày 28/02/2023 thì ông Ng, bà L liên đới phải trả toàn bộ số tiền lãi tính đến ngày 09/01/2023 là 134.525.000 đồng (Một trăm ba mươi tư triệu năm trăm hai mươi năm nghìn đồng) và tiếp tục chịu lãi suất là 1%/tháng tính từ ngày 10/01/2023 đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc.

3. Về án phí: Ông Nguyễn Văn Ng và bà Dương Thị L liên đới tự nguyện chịu 14.000.000 đồng (Mười bốn triệu đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả ông Nguyễn Tiến S số tiền 15.052.700 đồng (Mười năm triệu không trăm năm mươi hai nghìn bảy trăm đồng) tiền án phí dân sự đã nộp tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0012164 ngày 12/12/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hiệp Hòa.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- Đương sự;
-VKSND huyện Hiệp Hòa;
-Chi cục THADS h. Hiệp Hòa;
-TAND tỉnh Bắc Giang;
-Lưu HS vụ án.

Thẩm phán

Nguyễn Văn Tuấn